

UBND TỈNH BẮC GIANG  
SỞ NGOẠI VỤ

Số: 249 /SNgV-VP

V/v cập nhật danh mục TTHC  
vào phần mềm một cửa điện tử

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Giang, ngày 01 tháng 8 năm 2017

Kính gửi:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Sở Nội vụ.

Thực hiện Kế hoạch 2501/KH-UBND ngày 25/7/2017 của UBND tỉnh về việc cập nhật danh mục thủ tục hành chính vào phần mềm một cửa điện tử theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã; Sở Ngoại vụ đã tiến hành rà soát danh mục TTHC mới được sửa đổi, bổ sung với danh mục TTHC trên phần mềm một cửa điện tử; xây dựng chi tiết quy trình giải quyết đối với từng TTHC được sửa đổi, bổ sung. Sau khi rà soát, Sở Ngoại vụ có 01 TTHC bãi bỏ, 02 TTHC được sửa đổi, bổ sung và không có TTHC mới được công bố.

Sở Ngoại vụ gửi Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ để tổng hợp, tiến hành cập nhật TTHC vào phần mềm một cửa theo Kế hoạch của UBND tỉnh.

*(Gửi kèm 03 biểu mẫu 01, 02, 04)*

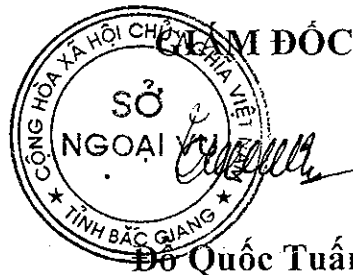
Đầu mối phối hợp cập nhật TTHC vào phần mềm một cửa điện tử của Sở Ngoại vụ: Đ/c Nguyễn Thị Mai Hương, Phó Chánh Văn phòng, số điện thoại: 0912.428.459./.

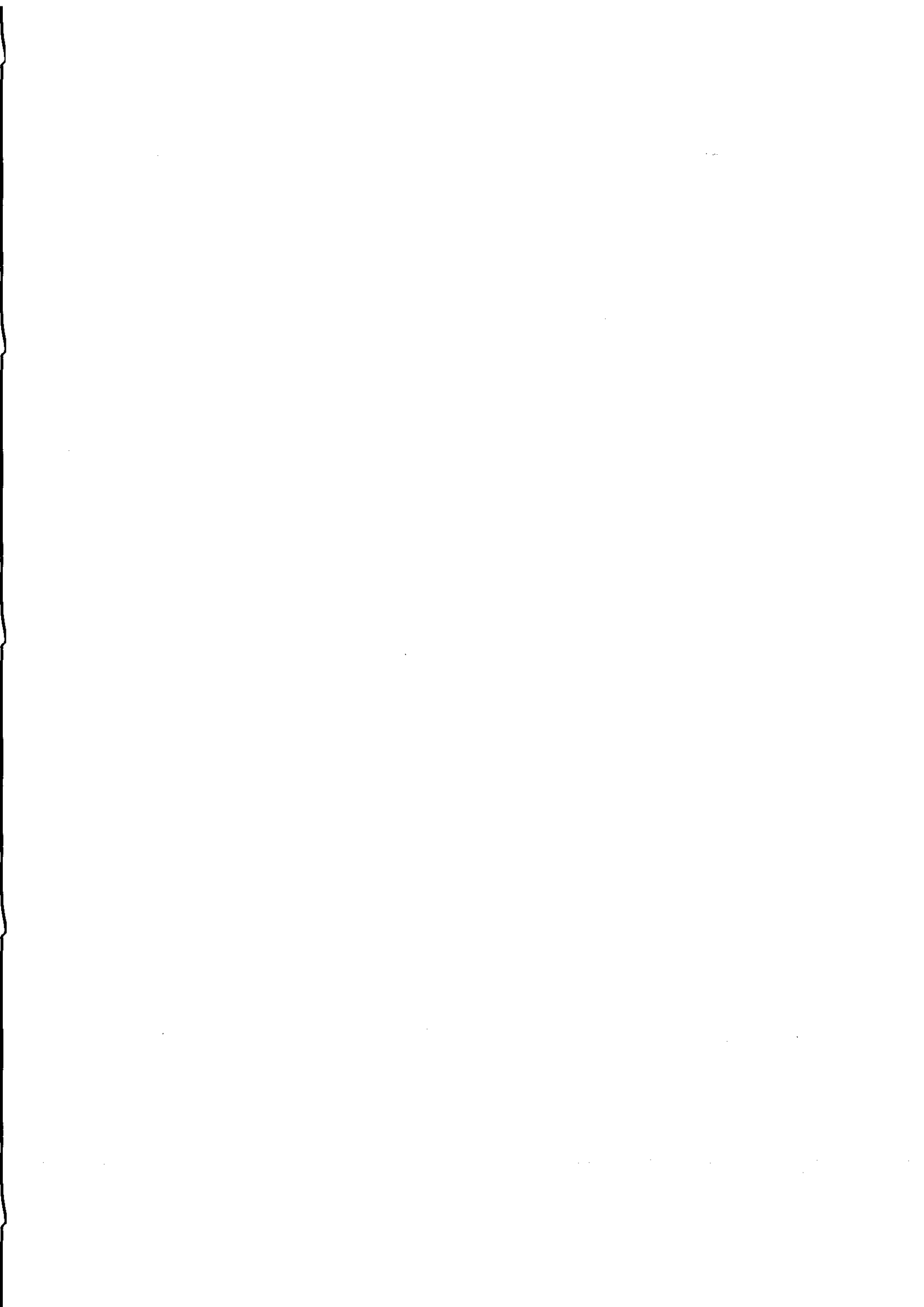
**Nơi nhận:**

- Lưu: VT, VP.

**Bản điện tử:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở.



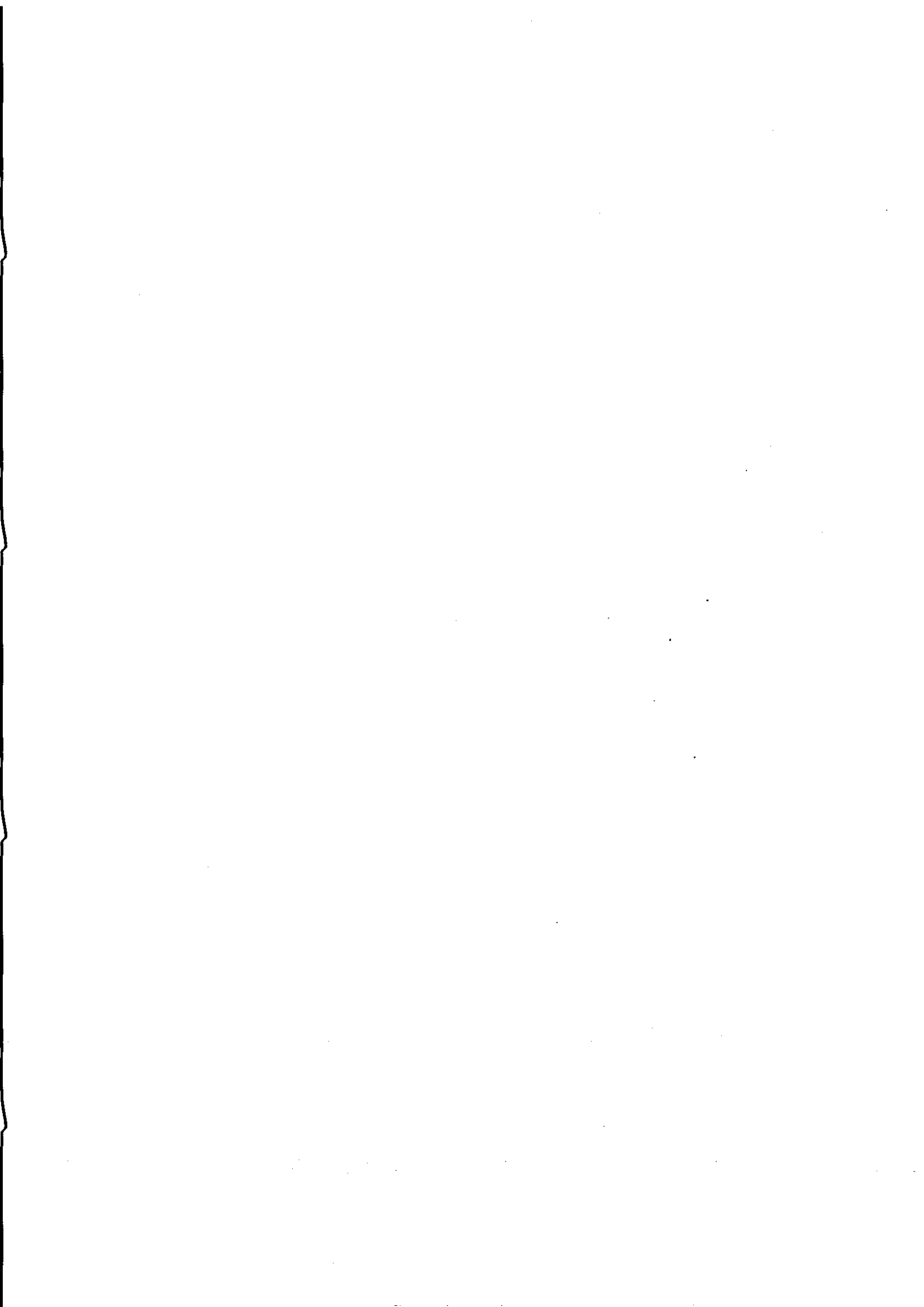


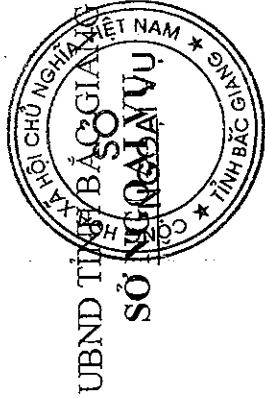


Mẫu 1

**DANH MỤC  
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BÃI BỎ**

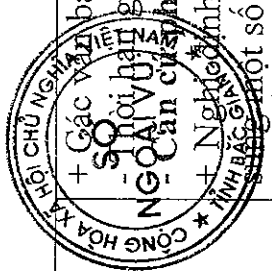
STT	Tên TTHC	Ghi chú
1	Thủ tục cử, cho phép cán bộ, công chức, thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; cán bộ lãnh đạo cấp tỉnh đã nghỉ hưu (trừ nguyên Chủ tịch HĐND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh); cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài có sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước	Bãi bỏ tại Quyết định 176/QĐ-UBND ngày 13/02/2017 của UBND tỉnh.



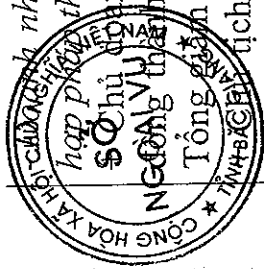


**DANH MỤC**  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI**

STT	Tên TTHC	Nội dung sửa đổi	Ghi chú
1	<p>Thủ tục cử, cho phép đi nước ngoài đối với cán bộ, công chức không thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đi nước ngoài công tác không sử dụng ngân sách nhà nước hoặc vì việc riêng.</p>	<p><b>Tên TTHC:</b> sửa đổi là “Thủ tục xuất cảnh đối với cán bộ, công chức, viên chức không thuộc diện Ban thường vụ tỉnh ủy quản lý”.</p> <p><b>Trình tự thực hiện:</b> Bổ sung bước 3 của TTHC theo khoản 3 Điều 8 Quyết định 358/2016/QĐ-UBND như sau:</p> <p>“Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Tờ trình của Sở Ngoại vụ, Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định về việc cán bộ, công chức, viên chức xuất cảnh.</p> <p>Đối với trường hợp cán bộ, công chức, viên chức đủ điều kiện xuất cảnh, Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định cử hoặc cho phép cán bộ, công chức, viên chức xuất cảnh.</p> <p>Đối với trường hợp cán bộ, công chức, viên chức đủ không được phép xuất cảnh, Văn phòng UBND tỉnh thông báo ý kiến của Chủ tịch UBND tỉnh về việc xuất cảnh của cán bộ, công chức, viên chức”</p> <p><b>Thành phần hồ sơ:</b></p> <p><i>Hồ sơ xuất cảnh vì mục đích công vụ</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Văn bản của các ngành, địa phương, cơ quan đề nghị cử hoặc cho phép cán bộ, công chức đi nước ngoài (mẫu 3);</li> <li>+ Văn bản mời của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, nếu bằng tiếng nước ngoài thì phải được cơ quan chức năng dịch sang tiếng Việt.</li> <li>+ Lịch trình của chuyến đi (nếu có).</li> <li>+ Các loại văn bản khác có liên quan (nếu có).</li> </ul> <p><i>Hồ sơ xuất cảnh đi vì mục đích việc riêng</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đơn xin xuất cảnh (mẫu 2, Quyết định 358/2016/QĐ-UBND).</li> <li>+ Văn bản của các ngành, địa phương, cơ quan cho phép cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài, trong đó nêu rõ kinh phí phục vụ chuyến đi.</li> </ul>	



	<p>bản khác có liên quan (nếu có).</p> <p>giải quyết thủ tục hành chính: sửa thành 06 ngày làm việc</p> <p>hợp lý: Bổ sung các văn bản:</p> <p>+ Nghị định số 94/2015/NĐ-CP ngày 16/10/2015 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam;</p> <p>+ Quyết định số 358/2016/QĐ-UBND ngày 20/6/2016 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định quản lý và trình tự, thủ tục xuất cảnh đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.</p> <p>+ Quyết định số 89/2016/QĐ-UBND ngày 01/02/2016 ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy Sở Ngoại vụ tỉnh Bắc Giang.</p>	
<p>2</p> <p>Thủ tục cho phép sử dụng thẻ đi lại của doanh nhân APEC.</p>	<p><b>Trình tự thực hiện:</b> bổ sung thêm bước 3, bước 4.</p> <p>+ Bước 3: Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được Tờ trình của Sở Ngoại vụ, Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định cho phép doanh nhân sử dụng thẻ ABTC.</p> <p>+ Bước 4: Người thực hiện TTHC nhận kết quả tại bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Sở Ngoại vụ.</p> <p>- <b>Thành phần hồ sơ:</b> Sửa lại thời hạn của hộ chiếu thành: “Bản sao có chứng thực hộ chiếu còn thời hạn ít nhất <b>03 năm</b> kể từ ngày nộp hồ sơ đề nghị cấp thẻ”.</p> <p>- <b>Yêu cầu điều kiện:</b> Điều kiện đối với cá nhân xin phép sử dụng thẻ ABTC:</p> <p>- <i>Doanh nhân Việt Nam đang làm việc tại các doanh nghiệp nhà nước gồm:</i></p> <p>+ Thành viên Hội đồng thành viên; Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc; Giám đốc, Phó giám đốc các doanh nghiệp, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế; Giám đốc, Phó giám đốc các ngân hàng hoặc chi nhánh ngân hàng;</p> <p>+ Kế toán trưởng, Trưởng phòng, Phó trưởng phòng các doanh nghiệp, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, ngân hàng; Trưởng chi nhánh của doanh nghiệp hoặc chi nhánh ngân hàng.</p>	



nhân Việt Nam đang làm việc tại các doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam gồm:

Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng giám đốc công ty;

Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc hợp tác xã hoặc liên hợp tác xã;

Trưởng phòng trong các doanh nghiệp; Trưởng chi nhánh của các doanh nghiệp và các chức danh tương đương khác.

*- Cán bộ, công chức, viên chức có nhiệm vụ tham dự các cuộc họp, hội nghị, hội thảo và các hoạt động khác của APEC.*

**- Căn cứ pháp lý:**

- + Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
- + Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam; Nghị định số 94/2015/NĐ-CP ngày 16/10/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 của Chính phủ;
- + Quyết định số 45/2006/QĐ-TTg ngày 28/02/2006 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế về việc cấp và quản lý thẻ đi lại của doanh nhân APEC; Quyết định số 54/2015/QĐ-TTg ngày 29/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế về việc cấp và quản lý thẻ đi lại của doanh nhân APEC ban hành kèm theo Quyết định số 45/2006/QĐ-TTg ngày 28 tháng 02 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ;
- + Thông tư số 10/2006/TT-BCA ngày 18/9/2006 của Bộ Công an về việc hướng dẫn thực hiện quy chế cấp và quản lý thẻ đi lại của doanh nhân APEC theo Quyết định số 45/2006/QĐ-TTg ngày 28/02/2006 của Thủ tướng Chính phủ;
- + Thông tư số 07/2013/TT-BCA ngày 30/01/2013 của Bộ Công an về việc sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư số 27/2007/TT-BCA ngày



29/11/2007 của Bộ Công an hướng dẫn việc cấp, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông ở trong nước và Thông tư số 10/2006/TT-BCA ngày 18/9/2006 của Bộ Công an hướng dẫn thực hiện Quy chế cấp và quản lý thẻ đi lại của doanh nhân APEC;

+ Quyết định số 255/2014/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định về trình tự, thủ tục trong xét, cho phép sử dụng và quản lý thẻ đi lại của doanh nhân APEC trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

+ Quyết định số 509/2013/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2013 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

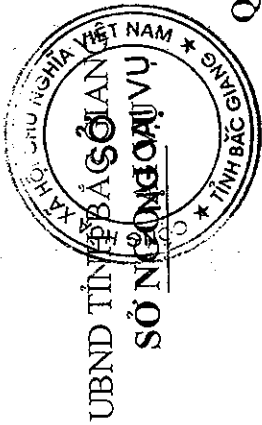
+ Quyết định số 89/2016/QĐ-UBND ngày 01/02/2016 ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy Sở Ngoại vụ tỉnh Bắc Giang.

Thành phần hồ sơ: bỏ “Văn bản chấp thuận của cơ quan, địa phương liên quan”.

Thủ tục cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại địa phương thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh

3





QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỰC TRÊN PHẦN MỀM MỘT CỬA ĐIỆN TỬ

STT	Tên Thủ tục hành chính	Quy trình giải quyết										Thời gian trả kết quả	Ghi chú		
		Một cửa		Lãnh đạo phòng		Công chức chuyên môn		Lãnh đạo phòng		Người có thẩm quyền quyết định				Một cửa	
		Họ và tên	Thời gian giải quyết	Họ và tên	Thời gian giải quyết	Họ và tên	Thời gian giải quyết	Họ và tên	Thời gian giải quyết	Họ và tên	Thời gian giải quyết			Họ và tên	Thời gian chuyển liên thông
1	Thủ tục xuất cảnh đối với cán bộ, công chức, viên chức không thuộc diện Ban thường vụ tỉnh ủy quản lý	Nguyễn Thị Mai Hương	0,5 ngày	Trần Văn Huân	0,5 ngày	Nguyễn Thị Vân	01 ngày	Trần Văn Huân	0,5 ngày	Nguyễn Hoàng Trung	0,5 ngày	Nguyễn Thị Mai Hương	0,5 ngày	Không quy định	
2	Thủ tục cho phép sử dụng thẻ đi lại của doanh nhân APEC (thẻ ABTC)	Nguyễn Thị Mai Hương	0,5 ngày	Trần Văn Huân	0,5 ngày	Thân Mạnh Trí	07 ngày	Trần Văn Huân	0,5 ngày	Nguyễn Hoàng Trung	01 ngày	Nguyễn Thị Mai Hương	0,5 ngày	Không quy định	
3	Thủ tục cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Nguyễn Thị Mai Hương	0,5 ngày	Ngô Thị Hồng Nhung	0,5 ngày	Vũ Thế Bằng	6,5 ngày	Ngô Thị Hồng Nhung	1 ngày	Nguyễn Quang Tuấn	1 ngày	Nguyễn Thị Mai Hương	0,5 ngày	Không quy định	

